



Ký bởi: CỤC HẢI QUAN
Cơ quan: Số 9 Đường Đinh Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội
Thời gian ký: 18/08/2026 14:37:24 +07:00

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN**

Số: **20520/CHQ-NVTHQ**

V/v thuế GTGT hàng bán tại cửa
hàng miễn thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **18** tháng **08** năm 2026

Kính gửi: Các Chi cục Hải quan khu vực.

Cục Hải quan nhận được công văn số 5769/CT-CS ngày 11/8/2026 của Cục Thuế đề nghị tham gia ý kiến về thuế GTGT đã nộp khâu nhập khẩu của hàng bán tại cửa hàng miễn thuế. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 3 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 quy định: *"Hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, trừ các đối tượng quy định tại Điều 5 của Luật này"*.

Căn cứ khoản 20 Điều 5 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 quy định hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 quy định việc xử lý tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa:

"1. Số tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa là số tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp."

2. Người nộp thuế có số tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa được bù trừ số tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp hoặc được hoàn trả số tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi người nộp thuế không còn tiền thuế nợ. Việc bù trừ trong cùng hoặc giữa các loại thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt do Hệ thống thông tin quản lý thuế thực hiện tự động hoặc theo đề nghị của người nộp thuế theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính."

Trường hợp người nộp thuế có số tiền thuế giá trị gia tăng nộp thừa khi nhập khẩu hàng hóa và đã thực hiện kê khai khấu trừ số tiền thuế nộp thừa với cơ quan thuế thì việc xử lý số tiền thuế đã khấu trừ, nộp thừa thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính."

Căn cứ khoản 2 Điều 7 Thông tư số 86/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ Tài chính quy định về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thì:

“2. Xử lý tiền thuế giá trị gia tăng nộp thừa đối với hàng hóa nhập khẩu

a) Trường hợp người nộp thuế có số tiền thuế giá trị gia tăng nộp thừa khi nhập khẩu hàng hóa và đã thực hiện kê khai khấu trừ số tiền thuế nộp thừa với cơ quan thuế, người nộp thuế có trách nhiệm kê khai điều chỉnh số tiền thuế giá trị gia tăng đã được cơ quan hải quan hoàn với cơ quan thuế nơi quản lý người nộp thuế;

b) Cơ quan hải quan ban hành quyết định hoàn thuế giá trị gia tăng nộp thừa đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều này, gửi quyết định hoàn thuế cho cơ quan thuế quản lý người nộp thuế để cơ quan thuế làm cơ sở đối chiếu và thu hồi số thuế giá trị gia tăng đã khấu trừ hoặc đã hoàn thuế (nếu có). ”

Căn cứ các quy định nêu trên, hàng hóa nhập khẩu đưa vào cửa hàng miễn thuế nếu được xác định là hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu theo quy định tại khoản 20 Điều 5 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Đối với hàng hóa nhập khẩu bán tại cửa hàng miễn thuế đã nộp thuế GTGT, yêu cầu các Chi cục Hải quan khu vực rà soát hàng hóa nhập khẩu bán tại cửa hàng miễn thuế nếu xác định là hàng hóa tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu và không tiêu dùng tại Việt Nam thì được xử lý tiền thuế GTGT nộp thừa theo quy định tại Điều 15 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15, khoản 2 Điều 7 Thông tư số 86/2026/TT-BTC.

Cục Hải quan thông báo đề Chi cục Hải quan khu vực biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Nguyễn Thành Hưng (để b/c);
- Ban GSQL về HQ, Ban PC (để biết);
- Lưu: VT, NVTHQ (3b).

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Đào Thu Hương